

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm 01 trang)

Bài 1: (2,5đ) Thực hiện phép tính sau:

a) $39.13 + 87.39$

b) $2^3.4 + 5^6 : 5^4 - 2019^0$

c) $160 : \left\{ 120 - \left[24 + (9 - 5)^2 \right] \right\}$

Bài 2: (1,5đ) Tìm số tự nhiên x , cho biết:

a) $(x - 20) + 4 = 14$

b) $78 - 4x = 54$

c) $3.(x - 18) + 20 = 41$

Bài 3: (1đ)

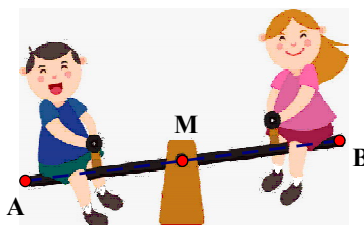
a) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần: $-32; 21; -2; 0; -2020$.

b) Tìm ƯCLN $(70; 84)$.

Bài 4: (1đ) Mỗi ngày Mai được mẹ cho 30 000 đồng, Mai ăn sáng hết 20 000 đồng, Mai mua nước uống hết 5 000 đồng, phần tiền còn lại Mai để vào ống heo tiết kiệm. Hỏi sau 30 ngày, Mai có bao nhiêu tiền tiết kiệm?

Bài 5: (1đ) Một trường tổ chức cho học sinh khối 6 và 7 đi tham quan nông trại. Số học sinh khi xếp lên xe 40 chỗ hay 45 chỗ đều vừa đủ. Biết rằng số học sinh đi tham quan có trong khoảng từ 700 đến 800, trong đó có 300 học sinh khối 7. Tính số học sinh khối 6 đi tham quan.

Bài 6: (1đ)



Trong trò chơi bập bênh, mỗi em ngồi một đầu của thanh bập bênh AB dài 2m, có trung điểm M của đoạn thẳng AB được đặt trên một trụ để thanh bập bênh có thể lên xuống nhịp nhàng theo ý muốn của người chơi. Em hãy tính độ dài đoạn thẳng MA, MB.

Bài 7: (2đ) Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 5 \text{ cm}$; $OB = 8 \text{ cm}$.

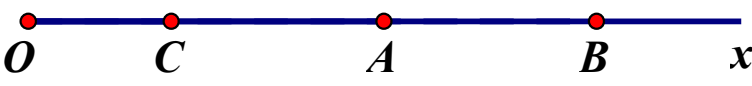
a) Chứng tỏ: điểm A nằm giữa hai điểm O, B và tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Trên tia Ox lấy điểm C sao cho $OC = 2 \text{ cm}$. Chứng tỏ: điểm A là trung điểm của đoạn thẳng BC.

----- HẾT -----

Thời gian làm bài : 90 phút (*không kể thời gian phát đề*)

GỢI Ý BÀI GIẢI	ĐIỂM
Bài 1 (2,5đ): a) $39.13 + 87.39 = 39.(13 + 87) = 39.100 = 3900$ b) $2^3.4 + 5^6 : 5^4 - 2019^0 = 8.4 + 5^2 - 1 = 32 + 25 - 1 = 56$ c) $160 : \left\{ 120 - \left[24 + (9 - 5)^2 \right] \right\} = 160 : \left\{ 120 - \left[24 + 4^2 \right] \right\}$ $= 160 : \{ 120 - 40 \} = 160 : 80 = 2$	1 0,75 x 2
Bài 2 (1,5đ): a) $(x - 20) + 4 = 14$ b) $78 - 4x = 54$ c) $3.(x - 18) + 20 = 41$ $x - 20 = 10$ $4x = 24$ $3.(x - 18) = 21$ $x = 30$ $x = 6$ $x - 18 = 7$ $x = 25$	0,5 x 3
Bài 3 (1đ): a) $-2020 < -32 < -2 < 0 < 21$ b) $70 = 2.5.7$ $84 = 2^2.3.7$ $ƯCLN(70;84) = 2.7 = 14$	0,5 x 2
Bài 4 (1đ): Số tiền Mai tiết kiệm được sau 30 ngày: $(30000 - 20000 - 5000).30 = 150000$ (đồng) Vậy: sau 30 ngày, Mai tiết kiệm được 150 000 đồng	1
Bài 5 (1đ): Gọi x là số học sinh khối 6 và 7 đi tham quan nông trại Ta có: $x : 40$; $x : 45$ và $700 \leq x \leq 800$ $\Rightarrow x \in BC(40;45)$ và $700 \leq x \leq 800$ $40 = 2^3 . 5$ $45 = 3^2 . 5$ $BCNN(40;45) = 2^3 . 3^2 . 5 = 360$ $x \in BC(40;45) = B(360) = \{0;360;720;1080;...\}$ Vì $700 \leq x \leq 800$ nên $x = 720$ Số học sinh khối 6 đi tham quan: $720 - 300 = 420$ (học sinh) Vậy: có 420 học sinh khối 6 đi tham quan	1

Bài 6 (1đ): Ta có: M là trung điểm đoạn thẳng AB $\Rightarrow MA = MB = \frac{AB}{2} = \frac{2}{2} = 1 \text{ m}$ Vậy: $MA = MB = 1 \text{ m}$	1
Bài 7 (2đ):  a) Chứng tỏ: điểm A nằm giữa hai điểm O, B và tính độ dài đoạn thẳng AB Trên tia Ox, vì $OA < OB$ ($5\text{cm} < 8\text{cm}$) nên điểm A nằm giữa hai điểm O,B $\Rightarrow OA + AB = OB$ $5 + AB = 8$ $AB = 8 - 5 = 3 \text{ (cm)}$ b) Chứng tỏ: điểm A là trung điểm của đoạn thẳng BC. Vì điểm C nằm giữa hai điểm O,A $\Rightarrow OC + CA = OA$ $2 + CA = 5$ $CA = 5 - 2 = 3 \text{ (cm)}$ Ta có: $\begin{cases} A \text{ nằm giữa hai điểm B và C} \\ CA = AB = 3 \text{ cm} \end{cases}$ $\Rightarrow A$ là trung điểm của đoạn thẳng BC	1 1

Chú ý: Học sinh làm cách khác, Giáo viên thống nhất thang điểm trong nhóm Toán dựa trên cấu trúc điểm của đề kiểm tra.